

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 29 – 8 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp

Bà Cao Hồng Cẩm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Diễm Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Cà Mau tham gia phiên tòa:** Lê Thị Ngọc Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Cà Mau xét xử sơ thẩm án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 525/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025, đối với:

Bị cáo, họ và tên: Lê Xuân L; giới tính: nam, sinh ngày 02/6/1984 tại Cà Mau, nơi thường trú: Số 10/1, đường V, khóm 5, phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm 5, phường A, tỉnh Cà Mau); quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: kinh, tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: mua bán. Con ông Lê Thanh S và bà Nguyễn Thị Ánh H. Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

Tại Bản án số 222/2014/HS-ST ngày 30/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Lê Xuân L 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2016, chấp hành xong án phí ngày 08/01/2015.

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 254/2020/QĐ-TA ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đối với Lê Xuân L thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 03/02/2022. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/4/2025. Tạm giam từ ngày 29/4/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/4/2025, bị cáo Lê Xuân L muốn sử dụng ma túy nên điều khiển xe mô tô của gia đình, biển kiểm

soát 69B1- 12090 từ nhà tại khóm 5, phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm 5, phường A, tỉnh Cà Mau) đi đến hẻm Bình Minh thuộc khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là khóm 2, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau) để mua ma túy về sử dụng. Khi bị cáo vào trong hẻm thì gặp một bé trai khoảng 8 – 9 tuổi đang đứng trong hẻm không rõ nhân thân. Bé trai thấy bị cáo liền hỏi lấy đồ hả gì, bị cáo biết bé trai hỏi bị cáo mua ma túy nên bị cáo trả lời “ừ”, bé trai hỏi lấy mấy cái, bị cáo trả lời lấy 02 cái giá 100.000 đồng. Bé trai kêu bị cáo bỏ tiền vào sọt rác kế bên và kêu bị cáo mở bọc nilon màu đen trong sọt lấy ma túy. Bị cáo làm theo lời chỉ dẫn và mở bọc nilon màu đen trong sọt đựng rác ra phát hiện có khoảng 10 gói giấy bạc, bị cáo lấy ra hai gói cầm trong lòng bàn tay rồi điều khiển xe quay về. Khi về đến vòng xoay cây xăng tỉnh ủy (cũ) thuộc khóm 6, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là khóm 6, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau) thì phát hiện đối tượng L đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69B1- 120.90 đi một mình có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu bị cáo dừng xe lại để kiểm tra, bị cáo dừng xe lại và bước xuống, tay cầm hai gói ma túy ra sau cổ rồi bỏ hai gói ma túy vào sau lưng trong áo bị cáo đang mặc, Công an phát hiện bắt giữ bị cáo L và thu giữ hai gói giấy bạc vào phong bì hình chữ nhật dán kín niêm phong lại theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 69B1- 120.90 giao cho lực lượng tổ 21 Công an tỉnh Cà Mau để xử lý.

Ngoài ra, lực lượng làm nhiệm vụ còn thu giữ 01 điện thoại di động màu đen hiệu LG đã qua sử dụng (điện thoại đã cũ và bị vỡ chụp đập pin) chờ xử lý theo quy định.

Cùng ngày, Công an phường 7 thành phố Cà Mau tiến hành thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy đối với Lê Xuân L, kết quả Lê Xuân L dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 188/KL-KTHS ngày 29/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

Chất bột màu trắng đục dạng rắn bên trong 02 (hai) gói giấy bạc, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật ký hiệu M.1/2025 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1676 gam, loại Heroine (Heroin).

Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định, tất cả được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số: 188/KL-KTHS ngày 29 tháng 4 năm 2025 (kèm theo hồ sơ vụ án). Không hoàn lại chất bột màu trắng đục dạng rắn ký hiệu M1/2025 sau khi giám định (hết mẫu).

Tại cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 13/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Lê Xuân L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê Xuân L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tuyên bố bị cáo Lê Xuân L phạm

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lê Xuân L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Trả lại điện thoại cho bị cáo.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2]. Tại phiên tòa, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định: Vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 23/4/2025, tại khóm 6, phường 7, thành phố Cà Mau, Cà Mau (nay là phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau) bị cáo Lê Xuân L có hành vi tàng trữ trái phép 0,1676 gam, loại Heroine (Heroin) nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Viện kiểm sát truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và được đưa đi cai nghiện nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng nên cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3]. Đối với vật chứng đã thu giữ trong vụ án, 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu LG đã qua sử dụng (điện thoại đã cũ và bị vỡ chụp đầy pin), hiện đang do Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lúc 13 giờ 40 phút ngày 28/8/2025 bị cáo không sử dụng vào thực hiện tội phạm, trả lại cho bị cáo.

[4]. Đối với bé trai đã bán ma túy cho bị cáo qua điều tra chưa xác định được họ, tên và địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được. Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tiếp tục điều tra khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 23/4/2025.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Trả lại cho bị cáo Lê Xuân L 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu LG đã qua sử dụng (điện thoại đã cũ và bị vỡ chụp đập pin)

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Lê Xuân L phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực I - Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự khu vực I - Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự khu vực Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND KV1 - Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thu